

Số: 692/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của

TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế

ĐỀ

Số: 346
Ngày: 03/4
Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào hệ thống thông tin thủ tục hành chính của tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định; công bố, công khai các thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị; triển khai thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm cập nhật các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC -VPCP (gửi qua mạng);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, KHCN, TT và TT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế (qua mạng);
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CCHC, NN, HCC..

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ





Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Ban hành kèm theo Quyết định số **692/QĐ-UBND** ngày **30** tháng 3 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định TTHC
Lĩnh vực Hóa chất					
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	12 ngày làm việc	Trung tâm hành chính công tỉnh, 01 Lê Lai, TP Huế	1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	05 ngày làm việc		1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	12 ngày làm việc		1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	12 ngày làm việc		1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	05 ngày làm việc		1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.	12 ngày làm việc		1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Quyết định công bố	
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.			
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.			
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.			
4	Cấp sửa đổi, bổ sung các Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện.	Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất	Các TTHC này được công bố tại Quyết định số 1493/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2011	
5	Cấp lại các Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện, trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy.			
6	Cấp lại các Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện, trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực thi hành.			
7	Cấp Giấy xác nhận khai báo hoá chất sản xuất			Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2013
8	Xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất trong lĩnh vực công nghiệp			Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2013

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; cụ thể:

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

+ Bước 3: Sở Công Thương chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (bản chính – theo mẫu số 01a);

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

+ Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;

+ Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và văn bản chấp thuận nghiệm thu hệ thống phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền đối với từng cơ sở sản xuất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

+ Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

+ Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa hoặc Hợp đồng thuê nhà xưởng, kho chứa.

+ Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất;

+ Bản sao bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa chất của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất của cơ sở sản xuất;

+ Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

+ Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất theo quy định.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

i) Phí, lệ phí:

Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Mẫu số 01a kèm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP;

- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất;

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 1, 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

- Diện tích nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cơ sở sản xuất có đủ diện tích để bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp với công suất thiết kế, đảm bảo các công đoạn sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghệ;

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính:, Điện thoại: Fax:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
..... cấp ngày tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;

- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Chỉ kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

2. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức, cá nhân; Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; cụ thể:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương kiểm tra và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, Sở Công Thương có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

+ Bước 3: Sở Công Thương chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (bản chính - theo mẫu số 01b);

+ Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản

chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

i) Phí, lệ phí:

Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Mẫu số 01b kèm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Điều kiện chung: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP;

- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất;

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 1, 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

- Diện tích nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cơ sở sản xuất có đủ diện tích để bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp với công suất thiết kế, đảm bảo các công đoạn sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghệ;

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

* Điều kiện riêng: Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh
có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại: Fax:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:.....Điện thoại:Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo cấp
ngày tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ⁽⁵⁾
ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:..... ⁽⁶⁾..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số
113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật...... ⁽¹⁾ gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ⁽⁷⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ "sản xuất" hoặc "kinh doanh" hoặc "sản xuất, kinh doanh";
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

3. Thủ tục hành chính: Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Trường hợp có thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; cụ thể:

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp không cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận, Sở Công Thương có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

+ Bước 3: Sở Công Thương chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (bản chính - theo mẫu số 01c);

+ Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp;

+ Giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

i) Phí, lệ phí:

Phí thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Mẫu số 01c kèm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Điều kiện chung: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP;

- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất;

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 1, 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

- Diện tích nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cơ sở sản xuất có đủ diện tích để bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp với công suất thiết kế, đảm bảo các công đoạn sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghệ;

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;

- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

* Điều kiện riêng: Trường hợp có thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾

..... ⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính tại:, Điện thoại:Fax

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:....., Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... ⁽⁵⁾ ngày..... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... ⁽⁶⁾

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... ⁽⁷⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;
- (6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;
- (7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

4. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; cụ thể:

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

+ Bước 3: Sở Công Thương chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (bản chính – theo mẫu số 01a);

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

- + Bản kê khai về từng địa điểm kinh doanh;
 - + Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;
 - + Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy và văn bản chấp thuận nghiệm thu hệ thống phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền đối với từng kho chứa hóa chất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
 - + Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng kho chứa hóa chất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
 - + Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của từng địa điểm kinh doanh, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa hoặc Hợp đồng thuê kho đối với trường hợp thuê kho lưu trữ hoặc Hợp đồng hay thỏa thuận mua bán hóa chất trong trường hợp sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất;
 - + Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của từng địa điểm kinh doanh hóa chất;
 - + Bản sao bằng trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất của người phụ trách về an toàn hóa chất;
 - + Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
 - + Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh theo quy định.
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ
- d) Thời hạn giải quyết:** 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
- g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh.
- h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
- i) Phí, lệ phí:**
- Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Mẫu số 01a kèm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP:

- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề kinh doanh hóa chất;
- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
- Địa điểm, diện tích kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;
- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;
- Vật chứa, bao bì lưu trữ hóa chất phải bảo đảm được chất lượng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; phương tiện vận chuyển hóa chất phải tuân thủ theo quy định của pháp luật;
- Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;
- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất;
- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính:, Điện thoại: Fax:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:Điện thoại:Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
..... cấp ngày tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần ⁽⁵⁾				Khối lượng ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... ⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;

- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Chỉ kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

5. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức, cá nhân; Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; cụ thể:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương kiểm tra và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, Sở Công Thương có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

+ Bước 3: Sở Công Thương chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (bản chính - theo mẫu số 01b);

+ Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản

chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

i) Phí, lệ phí:

Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Mẫu số 01b kèm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Điều kiện chung: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP:

- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề kinh doanh hóa chất;

- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;

- Địa điểm, diện tích kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;

- Vật chứa, bao bì lưu trữ hóa chất phải bảo đảm được chất lượng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; phương tiện vận chuyển hóa chất phải tuân thủ theo quy định của pháp luật;

- Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất;

- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

* Điều kiện riêng: Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.

Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾

..... ⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

**Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh
có điều kiện trong trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân: ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính: Điện thoại: Fax:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo cấp
ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ⁽⁵⁾
ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:

..... ⁽⁶⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số
113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật hóa chất , nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ⁽⁷⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

6. Thủ tục hành chính: Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

a) Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Trường hợp có thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

+ Bước 2: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ; cụ thể:

- Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp không cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận, Sở Công Thương có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

+ Bước 3: Sở Công Thương chuyển kết quả cho Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.

* **Địa chỉ tiếp nhận và trả kết quả:** Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế, số 01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, TP Huế

* **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày Lễ, ngày nghỉ theo quy định)

- Buổi sáng: từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 00

- Buổi chiều: từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30

b) Cách thức thực hiện:

+ Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế;

+ Qua bưu điện;

+ Qua Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (bản chính - theo mẫu số 01c);

- + Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp;
- + Giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh.
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ
- d) Thời hạn giải quyết:** 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
- g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh.
- h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
- i) Phí, lệ phí:**

Phí thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận.
- k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (Mẫu số 01c kèm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương).
- l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**
 - * Điều kiện chung: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP:
 - Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề kinh doanh hóa chất;
 - Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;
 - Địa điểm, diện tích kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;
 - Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;
 - Vật chứa, bao bì lưu trữ hóa chất phải bảo đảm được chất lượng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; phương tiện vận chuyển hóa chất phải tuân thủ theo quy định của pháp luật;
 - Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất;

- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

* Điều kiện riêng: Trường hợp có thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.



Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ⁽²⁾

..... ⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương Thừa Thiên Huế.

Tên tổ chức, cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính tại:, Điện thoại: Fax

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:....., Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... ⁽⁵⁾ ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... ⁽⁶⁾

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... ⁽⁷⁾

..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ⁽¹⁾ gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;
- (6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;
- (7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.